**TUẦN 4**

**Ngày soạn: 24/09/2022. Ngày dạy: Thứ hai ngày 26 tháng 09 năm 2022**

**TTG: 1 HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**TCT: 10 SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

**……………………………………………………..**

**TTG: 2+3 TIẾNG VIỆT**

**TCT: 31+32 ĐỌC: CÂY XẤU HỔ**

 **I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\* Kiến thức, kĩ năng**

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Biết cách đọc đúng lời người kể chuyện trong bài Cây xấu hổ với ngữ điệu phù hợp.

- Hiểu nội dung bài: nhận biết được đặc điểm của cây xấu hổ qua bài đọc và tranh minh hoạ, nhận biết được các nhân vật, sự việc và các diễn biến trong câu chuyện

**\* Phát triển năng lực và phẩm chất**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các nhân vật, sự việc và diễn biến trong chuyện.

- Có tinh thần hợp tác làm việc nhóm, có sự tự tin vào chính mình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động****-** Cho HS quan sát tranh: - GV hỏi:+ Em biết gì về loài cây trong tranh ?+ Dựa vào tên bài đọc và tranh minh hoạ, thử đoán xem loài cây có gì đặc biệt?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài: Trong tiết học hôn nay chúng mình sẽ làm quen với một loài cây mang tên Cây xấu hổ vì quá nhút nhát nó đã khép mắt lại không nhìn thấy một con chim xanh tuyệt đẹp để rồi tiếc nuối**2.2. Khám phá****\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.**- GV đọc mẫu: rõ ràng, ngắt nghỉ hơi đúng, dùng hơi lâu hơn sau mỗi đoạn- HDHS chia đoạn: (2 đoạn)+ Đoạn 1: Từ đầu đến không có gì lạ thật+ Đoạn 2: Còn lại.- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: xung quanh, xanh biếc lóng lánh, xuýt xoa …+ Con hiểu thế nào là lạt xạt?+ Nhiều âm thanh, tiếng nói nhỏ phát ra cùng lúc gọi là gì?+ Thế nào là xuýt xoa?+ Con biết gì về cây thanh mai?- Luyện đọc câu dài: *Thì ra, / vừa có một con chim xanh biếc, / toàn thân lóng lánh như tự toả sáng / không biết từ đâu bay tới.//**-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo cặp**\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.32- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.4.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.+ Nghe tiếng động lạ cây xấu hổ đã làm gì?+ Cây cỏ xung quanh xôn xao về chuyện gì?+ Cây xấu hổ nuối tiếc điều gì?+ Câu văn nào cho thấy cây xấu hổ rất mong con chim xanh quay trở lại?- Nhận xét, tuyên dương HS.**\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.**- GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật.- Gọi HS đọc toàn bài.- Nhận xét, khen ngợi.**\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.***Bài 1:*- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.32.- YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.4.- Tuyên dương, nhận xét.*Bài 2:*- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.32.- YcHS thảoluận cặp đôi tưởng tượng mình là cây xấu hổ và sẽ nói điều mình tiếc- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Gọi các nhóm lên chia sẻ- Nhận xét chung, tuyên dương HS.**3. Củng cố, dặn dò**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | **-** HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.- 2-3 HS chia sẻ.- Hs nêu- Tranh vẽ cây xấu hổ có một số mắt đã khép lại- Cả lớp đọc thầm.- HS đọc nối tiếp đoạn.- 2-3 HS luyện đọc.- Là tiếng va chạm của lá khô- xôn xao- Cách thể hiện cảm xúc(thường là khen, đôi khi là tiếc) qua lời nói.- Cây bụi thấp, quả mọng nước trông như quả dâu.- 2-3 HS đọc.- HS thực hiện theo cặp.- HS lần lượt đọc.- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:- Nghe tiếng động lạ cây xấu hổ đã co rúm mình lại- Cây cỏ xung quanh xôn xao về chuyện một con chim xanh biếc toàn thân lóng lánh không biết từ đâu bay tới rồi vội bay đi ngay.- Do cây xấu hổ nhút nhát đã nhắm mắt lại nên đã không nhìn thấy con chim xanh rất đẹp.- Không biết bao giờ con chim xanh huyền diệu ấy quay trở lại.- HS lắng nghe, đọc thầm.- 2-3 HS đọc.- 2-3 HS đọc.- 2-3 HS chia sẻ đáp án, thống nhất kết quả: đẹp, lóng lánh, xanh biếc - 1-2 HS đọc.- HS hoạt động nhóm 2, thực hiện luyện nói theo yêu cầu.- 3-4 nhóm lên chia sẻVD: Mình rất tiếc vì đã không mở mắt để được thấy con chim xanh./ Mình rất tiếc vì đã không thể vượt qua được nỗi sợ của mình./ Mình rất tiếc vì quá nhút nhát nên đã nhắm mắt lại và không được nhìn thấy con chim xanh.- HS chia sẻ. |

 **IV.Điều chỉnh sau tiết dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TTG: 4**  **TOÁN**

**TCT: 16 PHÉP CỘNG (QUA 10) TRONG PHẠM VI 20**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS nhận biết được phép cộng (qua 10) trong phạm vi 20. Tính được phép công (qua 10) bằng cách nhẩm hoặc tách số.

- Hình thành bảng cộng vận dụng vào giải các bài toán thực tế có liên quan.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**Trò chơi: Lật mảnh ghép - GV kết nối giới thiệu bài mới**2.1. Khám phá:****-** GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.26:+ Nêu bài toán?+ Bài cho biết gì?+ Bài YC làm gì?+ GV đưa phép tính 9 + 5 = ?+ Để tính tổng phép tính trên , ta làm như thế nào?+GV cho HS so sánh 2 cách tính.+ GV đưa thêm ví dụ : Cho phép tính 8 + 3 = ? . Yêu cầu Hs thực hiện theo 2 cách rồi so sánh 2 cách.- GV chốt kiến thức.**2.2. Hoạt động:***Bài 1:* - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Yêu cầu HS dùng cách tách số tương tự trong phần trên để tính được : a. 9 + 6 =15 b. 8 + 6 = 14.- YC HS làm bài vào vở ô li.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Đánh giá, nhận xét bài HS.*Bài 2:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV hướng dẫn mẫu: a. Yêu cầu HS nhẩm bằng cách đếm tiếp: 9,10,11. Vậy 9+2=11b. Yêu cầu HS dùng cách tách số để tính.(9+3 và 9+5)c. HS có thể nhẩm để tính kết quả 8+3=11, 8+5=13, 9+4=13.- YC HS làm bài vào vở ô li.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Đánh giá, nhận xét bài HS.**3. Củng cố, dặn dò:**- Hôm nay em học bài gì? - Lấy ví dụ để hình thành bảng cộng (qua 10)- Nhận xét giờ học. | -Hs thực hiện**-** 2-3 HS trả lời.+ Một lọ hoa có 9 bông hoa ỏ và một lọ hoa có 5 bông hoa vàng. Hỏi hai lọ hoa có tất cả bao nhiêu bông hoa?+ 2 -3 Hs trả lời.+ Bài yêu cầu đi tìm tổng số hoa của hai lọ. + Hs chia sẻ. (tính nhẩm hoặc tách tổng)+ HS chia sẻ.+ Hs thực hiện.- HS lắng nghe, nhắc lại.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS lắng nghe thực hiện,.- HS thực hiện làm bài cá nhân.- HS đổi chéo kiểm tra.- HS nêu.- 3 -5 HS chia sẻ.* HS lắng nghe
* Hs nêu
 |

 **IV.Điều chỉnh sau tiết dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Buổi chiều**

**TTG: 1 GIÁO DỤC THỂ CHẤT**

(Gv chuyên)

 --------------------------------------------------

**TTG: 2 ĐẠO ĐỨC**

**TCT: 4 BÀI 2: EM YÊU QUÊ HƯƠNG (Tiết 2)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố, khắc sâu kiến thức đã học để thực hành xử lý tình huống cụ thể.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi.

- Hình thành phẩm chất yêu nước, trách nhiệm, chăm chỉ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**-** GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **Khởi động:**

Hát bài: Quê hương tươi đẹpGv kết nối giới thiệu bài mới.- Nêu việc làm thể hiện tình yêu quê hương?**2. Khám phá:****\*Bài 1: Lựa chọn việc nên làm, việc không nên làm để thể hiện tình yêu quê hương.**- GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.12, YC thảo luận nhóm đôi, nêu việc nên làm hoặc không nên làm để thể hiện tình yêu quê hương, giải thích Vì sao.- Tổ chức cho HS chia sẻ từng tranh.- GV chốt câu trả lời.- Nhận xét, tuyên dương.**\*Bài 2: Xử lí tình huống.**- YC HS quan sát tranh sgk/tr.12-13, đồng thời gọi HS đọc lần lượt 3 tình huống của bài.- YCHS thảo luận nhóm 4 đưa ra cách xử lí tình huống và phân công đóng vai trong nhóm.- Tổ chức cho HS chia sẻ và đóng vai.- Nhận xét, tuyên dương HS.**\*Bài 3: Đưa ra lời khuyên cho bạn.**- YC HS quan sát tranh sgk/tr.13, đọc lời thoại ở mỗi tranh.- Tổ chức cho HS chia sẻ từng tranh: Em sẽ khuyên bạn điều gì?- Nhận xét, tuyên dương.**3. Củng cố, dặn dò:**- Hôm nay em học bài gì?- Về nhà hãy vận dụng bài học vào cuộc sống.- Nhận xét giờ học. | Hs hát-Hs trả lời- HS thảo luận theo cặp.- 2-3 HS chia sẻ.+ Tranh 1: vứt rác ra biển; Vì sẽ làm ô nhiễm môi trường biển.+ Tranh 2: hái hoa; vì sẽ khiến cảnh vật xấu đi.+ Tranh 3: vẽ lên tường ngôi chùa; vì làm xấu tường.+ Tranh 4: thi hát về quê hương; ca ngợi quê hương.- 3 HS đọc.- HS thảo luận nhóm 4:Tình huống 1: nhóm 1, 2.Tình huống 2: nhóm 2, 3.Tình huống 3: nhóm 4, 5, 6.- Các nhóm thực hiện.- HS đọc.- HS trả lời cá nhân:+ Tranh 1: Về quê thường xuyên để thăm ông bà, thăm họ hàng.+ Tranh 2: Ai cũng đều có quê hương, chúng mình cần biết chan hoà, không được chê bạn bè.- HS chia sẻ. |

**IV.Điều chỉnh sau tiết dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

-----------------------------------------------

**TTG: 1 TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT**

**LUYỆN ĐỌC: CÂY XẤU HỔ?**

**………………………………………………**

 **Thứ ba ngày 27 tháng 09 năm 2022**

**TTG: 1 TIẾNG VIỆT**

**TCT: 33 TẬP VIẾT: CHỮ HOA “C”**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết viết chữ viết hoa Ccỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dụng: Có công mài sắt, có ngày nên kim.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa A.

- HS: Vở Tập viết; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**-Cho HS quan sát mẫu chữ hoa C và hỏi: Đây là mẫu chữ hoa gì?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2.2. Khám phá:****\* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.**- GV tổ chức cho HS nêu:+ Độ cao, độ rộng chữ hoa C.+ Chữ hoa C gồm mấy nét?- GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa C- GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.- YC HS viết bảng con.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, động viên HS.**\* Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng.**- Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.- GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:+ Viết chữ hoa A đầu câu.+ Cách nối từ C sang o.+ Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.**\* Hoạt động 3: Thực hành luyện viết.****-** YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa C và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhẫn xét, đánh giá bài HS.**3. Củng cố, dặn dò:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | **-** Đây là mẫu chữ hoa C- 2-3 HS chia sẻ.- HS quan sát.- HS quan sát, lắng nghe.- HS luyện viết bảng con.- 3-4 HS đọc.- HS quan sát, lắng nghe.- HS thực hiện.- HS chia sẻ. |

**IV.Điều chỉnh sau tiết dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**………………………………………….**

**TTG: 3 TOÁN**

**TCT: 17 LUYỆN TẬP**

**I .YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố phép cộng (qua 10).

- Hoàn thiện bảng” 9 cộng (qua 10) với một số.

- Vận dụng vào bải toán thực tế và tính toán với trường hợp có hai dấu phép tính.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:****2.Luyện tập thực hành:***Bài 1: Tính 3 + 8.*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV HDHS thực hiện lần lượt các YC:- Tính 3+8 bằng 2 cách:+ Cách 1; Tách 8 bù 7 sang 3 tròn 10, còn 1, vậy 3+8=11.+ Cách 2: Tách 3, bù 2 sang 8 trong 10, còn 1, vậy 3 + 8 = 11.- GV nêu: + So sánh 2 cách làm để lựa chọn cách phù hợp và thuận tiện nhất.- Nhận xét, tuyên dương HS.*Bài 2: Số ?*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Yêu cầu HS tự hoàn thiện bảng 9 cộng với một số.- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương.*Bài 3: Tính*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YCHS làm bài vào vở; đổi chéo vở kiểm tra kết quả- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.*Bài 4: Tìm cá cho mèo ?*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Cho HS tự làm việc cá nhân vào vở.- GV tổ chức trò chơi:Tiếp sức cho HS báo cáo kết quả.+ Cử 2 đội chơi mỗi đội 5 bạn chơi lần lượt nối tiếp lên bảng nối các phép tính ở co mèo với kết quả đúng ở con cá.* GV quan sát, đánh giá.

Bài 5: Số?- Gọi HS quan sát tranh và tự nêu bài toán cho mình.- Yc nêu phép tính rồi viết kết quả vào ô có dấu ? - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.+ Đổi chéo vở kiểm tra bài bạn+ Đọc bài và chia sẻ cách làm bài trước lớp- Đánh giá, nhận xét bài HS.**3. Củng cố, dặn dò:**- Nhận xét giờ học. |  2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện lần lượt các YC.* Hs trả lời.
* HS đọc.
* HS trả lời.

- Hs tự hoàn thiện cá nhân.* HS chia sẻ

- HS đọc- HS nêu- 1-2 HS tự hoàn thiện bài.* HS chia sẻ.

- 2 -3 HS nêu.- 1-2 HS trả lời.- HS lắng nghe, thực hiện.-HS thực hiện chơi theo hướng dẫn.- 1-2 HS trả lời.- HS làm bài cá nhân.- HS đổi chéo vở kiểm tra.- HS lắng nghe.  |

 **IV.Điều chỉnh sau tiết dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TTG: 4 TIẾNG VIỆT**

**TCT: 34 NÓI VÀ NGHE: CHÚ ĐỖ CON**

 **I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết dựa vào tranh và những gợi ý để nói về các nhân vật, sự việc trong tranh.

- Biết chọn và kể lại được 1-2 đoạn của câu chuyện *Chú đỗ con* theo tranh ( không bắt buộc kể đúng nguyên văn mỗi đoạn của câu chuyện trong bài) và kể với người thân về hành trình hạt đỗ trở thành cây đỗ.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động**-Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2.2. Khám phá:****\* Hoạt động 1: Dựa vào câu hỏi gợi ý đoán nội dung của từng tranh**- GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, dựa vào câu họi gợi ý dưới mỗi tranh để đoán nội dung tranh:+ Cuộc gặp gỡ của đỗ con và cô mưa xuân diễn ra thế nào?+ Cuộc gặp gỡ của đỗ con và chị gió xuân diễn ra thế nào?+ Cuộc gặp gỡ của đỗ con và bác mặt trời diễn ra thế nào?+ Cuối cùng đỗ con làm gì?- Theo em, các tranh muốn nói về nội dung gì?- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, động viên HS.**\* Hoạt động 2: Nghe kể câu chuyện**- YC HS Lắng nghe Gv kể chuyện- Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.- Nhận xét, khen ngợi HS.\* **Hoạt động 3:** Chọn kể lại 1-2 đoạn theo tranh- YC Hs trao đổi nhóm trả lời những câu hỏi gợi ý dưới tranh+ Cuộc gặp gỡ của đỗ con và chị gió xuân diễn ra thế nào?+ Cuộc gặp gỡ của đỗ con và bác mặt trời diễn ra thế nào?+ Cuối cùng đỗ con làm gì?- Gọi Hs chọn kể 1-2 đoạn trong câu chuyện.\* **Hoạt động 4:** **Vận dụng****Nói với người thân hành trình hạt đỗ trở thành cây đỗ.****-** HDHS Để nói được hành trình hạt đỗ con trở thành cây đỗ: các em cần xem lại các bức tranh và đọc lại các câu hỏi gợi ý dưới mỗi tranh của câu chuyện *Chú đỗ con*, nhớ những ai đã góp phần giúp hạt đỗ nằm trong lòng đất, nảy mầm vươn lên thành cây đỗ.- YCHS hoàn thiện bài tập trong VBTTV, tr45- Nhận xét, tuyên dương HS.**3. Củng cố, dặn dò**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.- Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ.- Cuộc gặp gỡ của đỗ con và cô mưa xuân- Cuộc gặp gỡ của đỗ con và chị gió xuân- Cuộc gặp gỡ của đỗ con và bác mặt trời- Hạt đỗ đã lớn thành cây đỗ- 1-2 HS trả lời.- HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.- HS suy nghĩ cá nhân, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp.- HS lắng nghe, nhận xét.- Cô mùa xuân đến khi đỗ con nằm dưới bạt đất li ti xôm xốp, cô đem nước đến cho đỗ con được tắm mát.- Cô gió xuân đến thì thầm, dịu dàng gọi đỗ con dậy. Đỗ con cựa mình lớn phồng lên làm nứt cả chiếc áo ngoài.- Bác mặt trời chiếu những tia nắng ấm áp lay đỗ con dậy, bác đã động viên khuyên đỗ con vùng dậy, bác hứa sẽ sưởi ấm cho đỗ con.- Đỗ con đã vươn vai thật mạnh trồi lên khỏi mặt đất, xoè hai cánh tay nhỏ xíu hướng về phía mặt trời ấm áp.- HS lắng nghe. Theo dõi nhận xét, bổ xung.- HS lắng nghe- HS Thực hiện Yc- Hs có thể chia sẻ với người thân xem câu chuyện muốn khuyên mình điều gì. ( Nếu cứ ở nhà với bố mẹ không dám ra ngoài khám phá thế giói xung quanh thì sẽ không bao giờ lớn được. |

**IV.Điều chỉnh sau tiết dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

 **Buổi chiều**

**TCT: 1 MĨ THUẬT**

 (Gv chuyên)

 --------------------------------------------------

**TTG: 2 TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT**

 **Luyện tập bài: CÂY XẤU HỔ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, HS có khả năng:

 **1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố cho HS đọc đúng, hay và cảm nhận tốt nội dung bài: Cây xấu hổ

 **2. Năng lực:**

**-** Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các nhân vật, diễn biến các sự vật trong câu chuyện.

 **3. Phẩm chất:**

- Có nhận thức về việc cần có bạn bè; rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm, sự tự tin.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:** - GV cho học sinh một đoạn clip thực tế cây xấu hổ khi chạm vào lá sẽ như nào? - GV: *Chúng mình vừa xem đoạn clip kết hợp với bài tập đọc đã học. Bạn xấu hổ lúc nào cũng có vẻ thiếu tự tin, hôm nay bạn ấy gặp một số bài tập khó. Chúng ta hãy đồng hành cùng cây xấu hổ, để giúp bạn ấy luôn tự tin hơn nhé***2. HDHS làm bài tập****Bài 1**: Dựa vào bài đọc, nối từ ngữ chỉ sự vật với từ ngữ chỉ hoạt động tương ứng. - GV yêu cầu hs đọc yêu cầu - GV cho học sinh hoạt động nhóm đôi.- GV mời hs trả lời.- Gv mời các nhóm khác bổ sung ý kiến, giải thích tại sao con lại chọn nối như vậy.- Cô nối cây xấu hổ với từ xuýt xoa được không? Tại sao?- Ai có thể lên diễn tả hành động xuýt xoa ?- Gv chốt, nối trên bảng. Hs nối vào vở.**Bài 2**: Đánh dấu V vào ô trống dưới từ chỉ âm thanh.- Gv: yêu cầu một hs đọc đề- Gv mời cả lớp làm việc cá nhân- Gv mời một hs trả lời- Gv chốt.- Gv hỏi mở rộng: các con có thể tưởng tượng và cho cô biết âm thanh “ xôn xao” có thể là âm thanh của sự vật gì không?- Vậy còn lạt xạt và ào ào.-Gv động viên khen ngợi câu trả lời hay.**Bài 3**: Xếp các từ ngữ trong ngoặc đơn vào cột phù hợp.+ Gv gọi 1 hs đọc yêu cầu.+ Gv chia nhóm làm 4 lớp. + Đại diện các nhóm lên bảng gắn kết quả.+ Gv nhận xét, chốt đáp án đúng.+ Nhắc lại cho cô thế nào là từ chỉ sự vật và từ chỉ đặc điểm? Ai có thể lấy ví dụ ngoài bài.**Bài 4**. Đóng vai cây xấu hổ, viết tiếp để hoàn thiện câu.- Gv mời học sinh đọc yêu cầu- Gv gọi 1 -2 học sinh trả lời miệng-Gv động viên, khen ngợi học sinh có câu trả lời hay.**Bài 5.**Dựa vào câu chuyện Chú đỗ con, viết 2 - 3 câu về hành trình hạt đỗ trở thành cây đỗ.-Gv mời học sinh đọc yêu cầu-Gv phát cho mỗi học sinh một thẻ để viết và yêu cầu mỗi học sinh sẽ viết ít nhất 2 câu về hành trình hạt đỗ trở thành cây.- Gv cho hs trò chơi.Trong thời gian 2 phút, bạn nào đọc được câu của mình cho ít nhất 5 bạn nghe thì sẽ giành chiến thắng và nhận được sao tích cực.- GV tổng kết trò chơi, khen ngợi HS giành chiến thắng- Gv: Con thích nhất câu nào của bạn?- Câu của con là gì?- Gv chốt và chọn các câu hay.**3. Củng cố, dặn dò:**- YC HS học bài và chuẩn bị bài sau | **-** Học sinh xem và quan sát- 1 HS đọc- HS hoạt động- 1 – 2 hs trả lời-HS các nhóm bổ sung, nhận xét.- Hs trả lời-1 hs lên diễn tả- Hs đọc đề- Hs làm trong 1 phút- Hs trả lời, hs khác nhận xét- Từ chỉ âm thanh: *xôn xao, lạt xạt, ào ào*- Hs trả lời- Hs đọc yêu cầu- Các nhóm thảo luận- Hs đại diện nhóm báo cáo kết quả

|  |  |
| --- | --- |
| Từ ngữ chỉ sự vật | Từ ngữ chỉ đặc điểm |
| + cành thanh mai+ cây xấu hổ+ con chim xanh+ cây cỏ+ gió | + xanh biếc+ lóng lánh+ đẹp |

- Hs trả lời- Hs đọc yêu cầu-Hs trả lời*Mình rất tiếc vì đã không mở mắt ra sớm hơn. Giá mà mở ra sớm thì mình cũng đã có thể chiêm ngưỡng được vẻ đẹp kiêu sa của chú chim đó rồi.**-* Hs đọc yêu cầu- Hs viết 3 phút.- Hs tham gia chơi-3- 4 học sinh trả lời1. *Cuộc gặp gỡ của đỗ con và cô xuân diễn ra trong một cơn mua xuân nhẹ nhàng.*
2. *Cuộc gặp gỡ của đỗ con và chị gió diễn ra trong một cơn gió xuân mát lạnh*
3. *Cuộc gặp gỡ của đỗ con và bác mặt trời diễn ra trong cái nắng ấm áp của mùa xuân*
4. *Cuối cùng đỗ con vươn vai một cái thật mạnh, chú trồi lên khỏi mặt đất, xòe 2 cánh tay nhỏ xíu hướng về phía mặt trời ấm áp*
 |

**……………………………………………………………………………………...**

**TTG: 3 TỰ NHIÊN XÃ HỘI**

**TCT: 7 BÀI 4: GIỮ SẠCH NHÀ Ở (tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Giải thích được tại sao phải giữ sạch nhà ở, bao gồm nhà bếp và nhà vệ sinh.

- Biết cách làm một số công việc nhà vừa sức với khả năng của mình.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết giữ gìn vệ sinh nhà cửa và giúp đỡ bố mẹ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài; một số bức tranh về các bước làm của việc quét và rửa cốc chén.

- HS: SGK;

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**- Cho học sinh nghe bài hát: Giúp mẹ- Hỏi: + Bạn nhỏ trong bài đã làm gì giúp mẹ?+ Hằng ngày các con có giúp bố mẹ ko?+ Các con làm những việc gì?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2. Khám phá:****\*Hoạt động 1: Tìm hiểu vì sao phải giữ gìn vệ sinh nhà ở.** - YC HS quan sát hình trong sgk/tr.14 , thảo luận nhóm 4 và trả lời câu hỏi:+ Các bạn nhỏ đang làm gì?+ Việc làm của các bạn có tác dụng gì? - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương.**3. Thực hành:****Hoạt động 1 và 2: Những việc làm để giữ vệ sinh nhà cửa**- Gv cho học sinh thảo luận nhóm đôi:- Những việc làm và nên làm để giữ vệ sinh nhà cửa:+ Để nhà ở sạch đẹp em nên làm những việc gì?+ Em đã thấy bố mẹ ông bà làm gì để vệ sinh nhà ở sạch đẹp?+ Em đã làm những việc gì?- Nhận xét về ngôi nhà của mình sau khi được vệ sinh gọn gàng, sạch sẽ? + Sau khi vệ sinh em thấy ngôi nhà như thế nào?+ Em thấy đồ đạc được sắp xếp như thế nào?+ Em và mọi người cảm thấy thế nào?- GV nhận xét, tuyên dương.**Hoạt động 3: Cách làm một số công việc vừa sức.** - Gv tổ chức cho học sinh quan sát và sắp xếp theo đúng trình tự. - Tổ chức trò chơi “ Ai nhanh hơn” + Phát cho mỗi nhóm 1 chiếc giỏ đựng các bức tranh của các bước của việc quét nhà và rửa chén. Nhóm nào sắp xếp đúng trình tự của công việc và nhanh hơn thì nhóm đó chiến thắng. - Gv yêu cầu nhắc lại các bước theo trình tự . - Nhận xét, tuyên dương- Gọi HS đọc lời chốt của Mặt Trời.**3. Củng cố, dặn dò:**- Hôm nay em được biết thêm được điều gì qua bài học?- Nhắc HS về nhà giúp đỡ bố mẹ làm những công việc vừa sức với mình.  | - HS lắng nghe- HS chia sẻ.- HS thảo luận theo nhóm 4.- HS thực hiện.- 2-3 nhóm chia sẻ. - HS thảo luận theo nhóm 4, sau đó chia sẻ trước lớp.- 2-3 nhóm đại diện trả lời.- Học sinh thực hiện- 2-3 nhóm thi- 2 -3 học sinh chia sẻ- 2-3 học sinh đọc |

**IV.Điều chỉnh sau tiết dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

 **Thứ tư ngày 28 tháng 09 năm 2022**

**TTG: 3 ÂM NHẠC**

 (Gv chuyên)

**...................................**

**TTG: 2+3 TIẾNG VIỆT**

**TCT: 35 +36 ĐỌC: CẦU THỦ DỰ BỊ**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng**

- Đọc đúng rõ ràng câu chuyện *Cầu thủ dự bị.* Phân biệt lời người kể chuyện với lời của các nhân vật

- Trả lời được các câu hỏi của bài.

- Hiểu nội dung bài: Nhờ kiên trì tập luyện gấu con từ chỗ đá bóng chưa giỏi chỉ được làm cầu thủ dự bị, đã đá bóng giỏi và trở thành cầu thủ chính thức

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ sự vật(dụng cụ thể thao) tên gọi các trò chơi dân gian, đặt câu nêu hoạt động.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:****-** Cho Hs qua sát tranh minh hoạ và TLCH + Các bạn nhỏ đanh chơi môn thể thao gì?+ em có thích môn thể thao này không? Vì sao?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2. Khám phá:****\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.**- GV đọc mẫu: giọng khi nhẹ nhàng, tình cảm: giọng gấu lúc đầu buồn nhưng vui vẻ hóm hỉnh về cuối. Nhấn giọng ở một số từ tình thái thể hiện cảm xúc: à, nhé … hoặc một số từ gợi tả: chạy thật nhanh, đá bóng ra xa.- HDHS chia đoạn: 4 đoạn+ Đoạn 1: Từ đầu đến muồn nhận cậu+ Đoạn 2: Tiếp theo đến chờ lâu+ Đoạn 3: Tiếp theo đến càng giỏi hơn+ Đoạn 4: Còn lại- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *dự bị**-* Luyện đọc đoạn: GV gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.**\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.35.- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1 tromg VBTTV/tr.5.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.1. Câu chuyện kể về ai?2. Vì sao lúc đầu chưa đội nào muốn nhận gấu con?3. Là cầu thủ dự bị gấu con đã làm gì?4. Vì sao cuối cùng cả hai đội đều muốn gấu con về đội của mình?- Nhận xét, tuyên dương HS.**\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.**- Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc nhẹ nhàng, tình cảm.- Nhận xét, khen ngợi.**\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.***Bài 1:*- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.35.- Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 2 trong VBTTV/tr.5.- Tuyên dương, nhận xét.*Bài 2:*- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.35- YC hs trao đổi đóng vai nói lời chúc mừng gấu con. Nói lời đáp của gấu con khi được bạn chúc mừng- GV sửa cho HS cách diễn đạt.- YCHS viết câu vào bài 2, VBTTV/tr.6.- Nhận xét chung, tuyên dương HS.**3. Củng cố, dặn dò:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | - Hs quan sát, 2-3 HS chia sẻ.- Các bạn nhỏ đang chơi đá bóng- Em rất thích môn thể thao này vì …- Cả lớp đọc thầm.- 3-4 HS đọc nối tiếp.- HS đọc nối tiếp.- HS luyện đọc theo nhóm bốn.- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:- Câu chuyện kể về gấu con và các bạn của gấu.- Lúc đầu chưa đội nào muốn nhận gấu con vì cậu chậm chạp và đá bóng không tốt.- Là cầu thủ dự bị gấu con đã đi nhặt bóng cho các bạn cố gắng chạy thật nhanh để các bạn không phải chờ và hàng ngày đến sân từ sớm để tập luyện.- Cuối cùng cả hai đội đều muốn gấu con về đội của mình vì gấu đá bóng giỏi do chăm chỉ luyện tập.- HS thực hiện.- HS luyện đọc cá nhân, đọc trước lớp.- 2-3 HS đọc.- HS nêu nối tiếp. - HS đọc.- HS thảo luận cặp đôi- Đại diện một số cặp lên chia sẻ.- Nhận xét- HS thực hiện.- HS chia sẻ. |

**IV.Điều chỉnh sau tiết dạy:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

**TTG: 4 TOÁN**

**TCT: 18 LUYỆN TẬP**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Hoàn thiện bảng” 7 cộng với một số và bảng 8 cộng với một số.

- Vận dụng vào làm bài tập và giải các bài toán thực tế.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:****2.1. Luyện tập thực hành:***Bài 1:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Cho hs làm bài cá nhân+ Gọi hs nêu kq bài làm+ HS nhận xét đưa câu hỏi vì sao? (bể cá)- Nhận xét, tuyên dương HS.*Bài 2:**a.*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Yêu cầu HS tự hoàn thiện bảng 7 cộng với một số.- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương.b. - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Y.c HS tách 14 thành tổng của 2 số làm bài vào vở; đổi chéo vở kiểm tra kết quả- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.Bài 3:- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Cho hs làm bài cá nhân+ Gọi hs nêu kq bài làm+ HS nhận xét đưa câu hỏi vì sao? (bể cá)- Nhận xét, tuyên dương HS.*Bài 4:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Yêu cầu HS tự hoàn thiện bảng 8 cộng với một số.- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương.*Bài 5:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài cho biết gì?, yêu cầu làm gì?- YCHS làm bài vào vở;- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Gọi Hs chia sẻ bài trước lớp- Nhận xét, đánh giá bài HS.**3. Củng cố, dặn dò:**- Nhận xét giờ học. | - 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện lần lượt các YC.* HS đọc.
* HS trả lời.

- Hs tự hoàn thiện cá nhân.* HS chia sẻ

- HS đọc- HS nêu- HS tự hoàn thiện bài.* HS chia sẻ.

- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS lắng nghe, thực hiện.- Hs nêu- 1-2 HS trả lời.- HS làm bài cá nhân.- HS lắng nghe.* HS nêu
* HS trả lời.
* HS lam bài
* HS chia sẻ trước lớp.
 |

**IV.Điều chỉnh sau tiết dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

 **Buổi chiều**

TTG:1 LUYỆN TẬP TOÁN

………………………………………

TTG:2 TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT

**ĐỌC: CẦU THỦ DỰ BỊ**

**…………………………………………………………………**

TTG:3 HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

TCT: 11 **BÀI 4: TAY KHÉO, TAY ĐẢM**

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- HS hiểu được lợi ích của việc rèn luyện thói quen cẩn thận để làm việc nhà cho khéo.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- HS cùng nhau thực hiện một việc chung, thể hiện sự khéo léo của mỗi người.

- Thái độ phối hợp nhịp nhàng của từng thành viên trong tổ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài. Hoa, lá cành, lọ hoa đủ cho các tổ, giẻ lau thấm nước, Thẻ chữ: QUEN TAY.

- HS: Sách giáo khoa.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: Tham gia kể câu chuyện tương tác *Cậu bé hậu đậu***− GV và HS cùng kể câu chuyện về *Cậu bé hậu đậu.*GV mời một HS đóng vai cậu bé hậu đậu; GV vừa kể vừa tương tác cùng HS ngồi bên dưới: “Ngày xửa ngày xưa, ở hành tinh Xủng Xoảng có một cậu bé tên là Úi Chà! Cậu bé ấy rất nhanh, ăn cũng nhanh, chạy cũng nhanh, làm gì cũng nhanh như một cơn gió chỉ có điều vì nhanh nhảu, không chịu nhìn trước nhìn sau nên cậu rất hay làm đổ vỡ, làm rơi đồ. Chiếc bát rơi vỡ vì vừa ăn Úi Chà vừa xem điện thoại. − *Tiếng bát rơi vỡ tạo ra âm thanh gì? GV mời HS nói thật to âm thanh đó.* Vì mải với tay lấy rô bốt trái cây nên Úi Chà làm đổ cả cốc nước rồi! *Nước đổ như thế nào, rơi xuống đâu, làm ướt đồ đạc nào trong nhà không? Chà chà… hãy xem kìa.* Cậu bé đang cầm trên tay rổ rau mà mắt vẫn đang nhìn theo bộ phim hoạt hình ở ti vi. Điều gì xảy ra tiếp theo?− GV khuyến khích để HS sáng tạo tiếp câu chuyện về *Cậu bé hậu đậu.* **Kết luận:** Thật lãng phí làm sao, vì HẬU ĐẬU nên bao nhiêu đồ đạc bị hỏng, bị rơi bẩn không thể sử dụng tiếp được nữa. Hậu đậu là không cẩn thận, hay làm rơi, làm vỡ đồ đạc.- GV dẫn dắt, vào bài.**2. Khám phá chủ đề:****\*Hoạt động : Muốn thực hiện việc nhà cho khéo, chúng ta phải làm gì?**− GV cùng HS chia sẻ, thảo luận về những trải nghiệm cũ của mình.+ Em đã đánh vỡ bát bao giờ chưa hay đã từng nhìn thấy ai đánh rơi, đánh vỡ bát chưa?+ Điều gì xảy ra sau đó? + Tại sao điều ấy lại xảy ra?+ Làm thế nào để không đánh rơi, đánh vỡ, làm đổ đồ đạc? **Kết luận:** Người xưa hay có câu “Trăm hay không bằng tay quen” bởi vậy bí kíp giúp ta rèn luyện tính cẩn thận chính là: “LÀM NHIỀU CHO QUEN TAY – TẬP TRUNG, KHÔNG VỘI VÀNG”. GV đính thẻ chữ: QUEN TAY.**3. Mở rộng và tổng kết chủ đề:****Chủ đề:** Thực hành cắm hoa theo tổ− GV phát cho mỗi nhóm một vài bông hoa các loại (những loài hoa đơn giản, dễ kiếm, không đắt tiền) và mỗi tổ một lọ hoa. − GV hướng dẫn HS biết cách dùng kéo an toàn, cắt chéo cuống hoa, cắm từng cành lá, cành hoa chứ không cắm cả túm, bó vào lọ. HS phân công nhau các việc: 2 HS đi lấy nước, 2 HS cắt hoa; 3 HS cắm hoa, cành lá vào lọ; 2 HS sửa sang lại cho đẹp; 2 HS tìm chỗ đặt lọ hoa để trưng bày. – Sau khi các nhóm hoàn thành, GV mời từng nhóm chia sẻ về quá trình cắm lọ hoa và chia sẻ cảm xúc khi ngắm lọ hoa tự tay mình cắm. GV có thể đố HS về tên gọi của từng loại hoa. **Kết luận:** GV gợi ý HS về nhà cùng bố mẹ thực hiện việc cắm hoa hằng tuần để căn nhà thêm ấm cúng. **4. Cam kết, hành động:**- Hôm nay em học bài gì?- GV phát cho mỗi HS một vòng tay nhắc việc, đề nghị mỗi HS hãy lựa chọn một việc nhà để tập làm cho khéo. | - HS quan sát, theo dõi, thực hiện theo HD.-HS sáng tạo tiếp câu chuyện-HS lắng nghe- 2-3 HS nêu.- 3-5 HS trả lời.- HS lắng nghe. -HS đọc: QUEN TAY- Các tổ nhận hoa và lọ.- Các tổ theo dõi, tự phân công nhiệm vụ và tiến hành thực hiện “Cắm hoa”- Các tổ chia sẻ.- HS lắng nghe- HS trả lời- HS lựa chọn một việc nhà để tập làm cho khéo |

**IV.Điều chỉnh sau tiết dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

 **Thứ năm ngày 29 tháng 09 năm 2022**

**TTG: 1 TIẾNG VIỆT**

**TCT: 37 NGHE – VIẾT: CẦU THỦ DỰ BỊ**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.

- Làm đúng các bài tập chính tả.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở ô li; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **Khởi động:**
2. **Thực hành**

**\* Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.**- GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.- Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.+ Đoạn văn có những chữ nào viết hoa? Vì sao?+ Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?- HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.- GV đọc cho HS nghe viết.- YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.- Nhận xét, đánh giá bài HS.**\* Hoạt động 2: Bài tập chính tả.**- Gọi HS đọc YC bài 2, 3, 4.- HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ tr.6.- GV chữa bài, nhận xét.**3. Củng cố, dặn dò:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | - HS lắng nghe.- 2-3 HS đọc.- 2-3 HS chia sẻ.- HS luyện viết bảng con.- HS nghe viết vào vở ô li.- HS đổi chép theo cặp.- 1-2 HS đọc.- HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.- HS chia sẻ. |

**IV.Điều chỉnh sau tiết dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TTG: 2 TIẾNG VIỆT**

**TCT: 38 TỪ NGỮ CHỈ SỰ VẬT, TÊN GỌI CÁC TRÒ CHƠI DÂN GIAN.**

 **CÂU NÊU HOẠT ĐỘNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Tìm được từ ngữ chỉ sự vật (dụng cụ thể thao), tên gọi các trò chơi dân gian.

- Đặt được câu nêu hoạt động

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển vốn từ chỉ sự vật, chỉ hoạt động.

- Rèn kĩ năng đặt câu nêu hoạt động

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **Kiểm tra: Khởi động**
2. **Hoạt động:**

**\* Hoạt động 1: Tìm từ ngữ chỉ sự vật** *Bài 1:*- GV gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS quan sát tranh, thảo luận cặp đôi nêu tên gọi của các dụng cụ thể thao có trong các tranh.- Gọi đại diện các nhóm lên chia sẻ- Gọi Hs nhận xét- YC HS làm bài vào VBT/ tr.6.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- GV chữa bài, nhận xét.- Nhận xét, tuyên dương HS.**\* Hoạt động 2: Tìm từ ngữ chỉ tên gọi các trò chơi dân gian***Bài 2:*- Gọi HS đọc YC.- Bài YC làm gì?- Yc hs thảo luận nhóm 4 quan sát tranh, dựa vào từ gợi ý dưới tranh nêu tên gọi các trò chơi dân gian trong từng bức tranh.- Gọi đại diện nhóm chia sẻ- Gọi Hs nhận xét - Gv nhận xét chốt - YC làm vào VBT tr.7.**\* Hoạt động 2: Câu nêu hoạt động***Bài 3:*- Gọi HS đọc YC bài 3.- YC Hs quan sát tranh 1 và đọc câu mẫu.- Giải thích cho Hs hiểu đây là mẫu câu nói về hoạt động.- Yc Hs thảo luận cặp đôi quan sát tranh đặt câu cho tranh.- Gọi Hs chia sẻ- Nhận xét, tuyên dương HS.**3. Củng cố, dặn dò**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- Hs thảo luận cặp đôi- Đại diện nhóm chia sẻ1. vợt bóng bàn, quả bóng bàn2. vợt cầu lông3. Quả bóng- các nhóm nhận xét- HS thực hiện làm bài cá nhân.- HS đổi chéo kiểm tra theo cặp.- 1-2 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- Hs làm việc nhóm- Các nhóm chia sẻ1. Bịt mắt bắt dê2. chi chi chành chành3. nu na, nu nống4. Dung dăng, dung dẻ- HS nhận xét- HS làm bài.- HS đọc.- Hs quan sát, đọc: Hai bạn chơi bóng bàn- Hs thảo luận nhóm đôi- Hs chia sẻ: Hai bạn chơi cầu lông.Các bạn chơi bóng rổ.- Nhận xét - HS chia sẻ. |

**IV.Điều chỉnh sau tiết dạy:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

 -------------------------------------------

**TTG: 3 TOÁN**

**TCT: 19 LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Hoàn thiện bảng” 6 cộng với một số.

- Vận dụng vào làm bài tập và giải các bài toán thực tế.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:****2. Khám phá:***Bài 1:*a.- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Yêu cầu HS tự hoàn thiện bảng 6 cộng với một số.- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương.b. - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV hỏi: Nêu lai cách làm dạng bài toán hình tháp (Đã học ở lớp 1.- Nhìn hình tháp bên trái rồi rút ra quy luật. Tương tự áp dụng quy luật đó để tìm các số ở ô có dấu ? ở hình tháp bên phải.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Gọi Hs trình bày. Hs nhận xét đưa câu hỏi vì sao?- Nhận xét, đánh giá bài HS.Bài 2:- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?*- Cho HS tự làm việc cá nhân vào vở.**- GV tổ chức trò chơi:Tiếp sức cho HS báo cáo kết quả.**+ Cử 2 đội chơi mỗi đội 5 bạn chơi lần lượt nối tiếp lên bảng điền vào các ô có số cần tìm.** *GV quan sát, đánh giá.*

*Bài 3:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Y.c HS quan sát tranh, Nhẩm tính kết quả so sánh rồi tìm các phép tính cs kết quả bằng nhau.+ Gọi hs nêu kq bài làm+ HS nhận xét đưa câu hỏi vì sao? (bể cá)- Nhận xét, tuyên dương HS.*Bài 4:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài cho biết gì?, yêu cầu làm gì?- YCHS làm bài vào vở;- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Gọi Hs chia sẻ bài trước lớp- Nhận xét, đánh giá bài HS.**3. Củng cố, dặn dò:**- Nhận xét giờ học. | - 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện lần lượt các YC.* HS đọc.
* HS trả lời.

- Hs tự hoàn thiện cá nhân.-HS chia sẻ- HS đọc- HS nêu- HS tự hoàn thiện bài.* HS chia sẻ.

- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS lắng nghe, thực hiện.- Hs nêu- 1-2 HS chia sẻ* HS nêu
* HS trả lời.
* HS lam bài
* HS chia sẻ trước lớp.
 |

**IV.Điều chỉnh sau tiết dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TTG: 4 TỰ NHIÊN XÃ HỘI**

**TCT: 8 BÀI 4: GIỮ SẠCH NHÀ Ở (TIẾT 2)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết nhắc nhở người khác làm những việc phù hợp để giữ sạch nhà ở.

- Học sinh làm được đồ dùng từ vật liệu đã qua sử dụng.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Có ý thức tiết kiệm và bảo vệ môi trường, hình thành tình yêu lao động.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **2.1. Khởi động:****-** Mở cho HS nghe và vận động theo nhịp bài hát *Chúng mình cùng dọn dẹp đồ chơi*- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2.2. Khám phá:****\*Hoạt động 1: Nhắc nhở người khác giữ vệ sinh nhà ở.** - YC HS quan sát hình trong sgk/tr.20, thảo luận nhóm đôi:+ Nhận xét của em về căn phòng. + Nếu là Hoa em sẽ nói gì?- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương.**2.3. Thực hành:****\* Hoạt động 1&2: Làm hộp đồ dùng từ vật liệu đã qua sử dụng.** - GV chia lớp thành 4-6 nhóm.- Gv hướng dẫn học sinh thực hiện theo các bước trong sách giáo khoa. - Gv khuyến khích sự sáng tạo trong cách làm và trang trí, chia sẻ với bạn bè. - Gọi đại diện nhóm lên trình bày và giới thiệu sản phẩm của nhóm mình. **\* Hoạt động 3: Ý nghĩa của việc làm đồ dùng từ vật liệu đã qua sử dụng.** - Gv hỏi:+ Vì sao sử dụng hộp từ vật liệu đã qua sử dụng cũng là góp phần giữ sạch nhà ở?+ Cảm nghĩ của em sau khi làm xong đồ dùng?+ Em thấy việc làm này có khó không?- Gv tổng kết, cho học sinh đọc to lời chốt của Mặt Trời**3. Củng cố, dặn dò:**- Hôm nay em được biết thêm được điều gì qua bài học?- Nhận xét giờ học? | - HS thực hiện.- HS thảo luận theo nhóm 2.- 3-4 HS đại diện nhóm chia sẻ trước lớp.- HS làm việc nhóm - 2-3 đại diện lên chia sẻ- 2-3 học sinh chia sẻ- 2-3 HS đọc.- 2-3 HS nêu.- HS chia sẻ. |

**IV.Điều chỉnh sau tiết dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

 **Thứ sáu ngày 30 tháng 09 năm 2022**

**TTG: 1 TOÁN**

**TCT: 20 LUYỆN TẬP**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố các phép tính cộng (qua 10) của các bảng 6,7,8,9 cộng với một số.

- Vận dụng vào làm bài tập và giải các bài toán thực tế.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:****2. Luyện tập thực hành:***Bài 1:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Yêu cầu HS tự hoàn thiện các bảng cộng với một số.- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương.Bài 2:- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?*- Cho HS tự nhẩm kết quả của các phép tính có trong tranh.**- GV tổ chức trò chơi:Tiếp sức cho HS báo cáo kết quả.**+ Cử 2 đội chơi mỗi đội 5 bạn chơi lần lượt nối tiếp lên bảng tìm các phép tính có kết quả bằng 12. Số phép tính tìm được chính là số nấm bạn Sao hái được.**-GV quan sát, đánh giá.**Bài 4:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Gv cho hs làm bài cá nhân sau đó đổi chéo bài kiểm tra kết quả.+ Gọi 5 hs chia sẻ trước lớp kết quả và cách nhẩm.- GV nêu: + Để nhẩm được kq của các phép cộng trên em dựa vào đâu?- Nhận xét, đánh giá bài HS.b. Tìm các phép tính có kết quả bằng nhau.GV nêu:+ Phép tính nào có kết quả bé nhất, phép tính nào có kết quả cao nhất?*-GV quan sát, đánh giá.**Bài 4:**-*  Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Y.c Hs quan sát số chấm tròn ở mặt trên xúc xắc, tính nhẩm và ghép hai xúc xắc có tổng số chấm tròn ở mặt trên là 11.- Gọi Hs đọc đáp án.- Nhận xét, đánh giá bài HS.**3. Củng cố, dặn dò:**- Nhận xét giờ học. | - 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện lần lượt các YC.* HS đọc.
* HS trả lời.

- Hs tự hoàn thiện cá nhân.-HS chia sẻ- HS đọc- HS nêu- HS tự hoàn thiện bài.* HS chia sẻ.
* Hs trả lời
* Hs tự làm vào vở.
* Hs trả lời.

-Hs nêu.- HS trả lời.- HS tự nhẩm cá nhân-Hs chia sẻ |

**……………………………………………..**

**TTG: 2 TIẾNG VIỆT**

**TCT: 39 VIẾT ĐOẠN VĂN KỂ VỀ MỘT HOẠT ĐỘNG THỂ THAO HOẶC MỘT TRÒ CHƠI DÂN GIAN**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết được 3-4 câu kể về một hoạt động thể thao hoặc một trò chơi dân gian đã tham gia.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng đặt câu giới thiệu về hoạt động thể thao, một trò chơi dân gian

- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua hoạt động, trò chơi.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:****2. Dạy bài mới:****\* Hoạt động 1: Luyện viết đoạn văn.***Bài 1:*- GV gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS quan sát tranh, hỏi:+ Hoạt động các bạn tham gia là gì?+ Hoạt động đó cần mấy người?+ Dụng cụ để thực hiện hoạt động là gì?+ Em đoán xem các bạn cẩm thấy thế nào khi tham gia hoạt động đó.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- GV gọi HS lên thực hiện.- Nhận xét, tuyên dương HS.*Bài 2:*- GV gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV đưa ra đoạn văn mẫu, đọc cho HS nghe.- YC HS thực hành viết vào VBT tr.7.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Gọi HS đọc bài làm của mình.- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.**\* Hoạt động 2: Đọc mở rộng.**- Gọi HS đọc YC bài 1, 2.- Tổ chức cho HS tìm đọc một bài viết về hoạt động thể thao.- Tổ chức cho HS chia sẻ điều thú vị em đọc được.- Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.**3. Củng cố, dặn dò**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- 2-3 HS trả lời:- Các bạn đang chơi nhảy dây, kéo co, đá cầu.- Hoạt động đó cần từ 3 người trở lên- dụng cụ thực hiện các hoạt động đó là: dây để nhảy, cầu để đá, dây để kéo- Các bạn cảm thấy vui, khoẻ, hào hứng, thích thú.- HS thực hiện nói theo cặp.- 2-3 cặp thực hiện.- 1-2 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS lắng nghe, hình dung cách viết.- HS làm bài.- HS chia sẻ bài.- 1-2 HS đọc.- HS tìm đọc một số bài viết ở Thư viện lớp.- HS chia sẻ theo nhóm 4, chia sẻ trước lớp.- Theo dõi- HS chia sẻ. |

**IV.Điều chỉnh sau tiết dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TTG: 3 TIẾNG VIỆT**

**TCT: 40 ĐỌC MỞ RỘNG**

**…………………………………………….**

**TTG: 4 HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**TCT: 12 SƠ KẾT TUẦN**

 **CUỘC THI: “ AI KHÉO LÉO HƠN”**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

 **\* Sơ kết tuần:**

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.

- Rèn cho HS thói quen thực hiện nền nếp theo quy định.

- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

**\* Hoạt động trải nghiệm:**

- Thực hiện rèn luyện sự khéo léo của đôi tay.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Khay đựng nước, cốc nước và bình nước.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động Tổng kết tuần.** **a. Sơ kết tuần 4:****-** Từng tổ báo cáo.- Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần 4.- GV nhận xét chung các hoạt động trong tuần.\* Ưu điểm: ………………………………………………………………………………………………………………………………………\* Tồn tại…………………………………………………………………………………………………………………………………………**b. Phương hướng tuần 5:**- Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định.- Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra.- Tích cực học tập để nâng cao chất l­ượng. **-** Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh tr­­ường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt ....**2. Hoạt động trải nghiệm.***a. Chia sẻ cảm xúc sau trải nghiệm lần trước.*- GV hỏi một vài HS và lắng nghe những chia sẻ về việc nhà em đã làm thể hiện sự khéo tay, cẩn thận của mình. - GV mời HS thảo luận theo cặp đôi.**Kết luận:** Thật vui và tự hào khi mình là người cẩn thận, biết giữ gìn đồ đạc của gia đình và góp phần làm cho nhà mình gọn gàng, sạch đẹp!*b. Hoạt động nhóm:* - HDHS tham gia cuộc thi “Ai khéo léo hơn”.- HDHS thảo luận theo nhóm về việc tổ chức cuộc thi “Ai khéo léo hơn”; đặt các câu hỏi gợi mở để HS đưa ra phương án chơi sao cho nước không bị đổ ra ngoài. Lấy nước bao nhiêu là đủ? Bê khay nước bằng mấy tay? Lúc bê nước đi như thế nào để tránh cho nước rớt ra ngoài? Mời bạn uống nước lịch sự!...- Khen ngợi, đánh giá.**Kết luận:** Luôn biết quan sát, làm thật từ từ không vội vàng là em đã trở thành người cẩn thận, khéo léo rồi.**3. Cam kết hành động.**GV gợi ý để HS luyện tập thắt nơ giúp mẹ trang trí món quà năm mới. | - Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp.- HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 5. * HS chia sẻ cá nhân.
* HS chia sẻ theo cặp đôi.
* HS lắng nghe

- HS 3 tổ tham gia cuộc thi.- HS thảo luận theo tổ, sau đó chia sẻ trước lớp.* HS lắng nghe.
 |

**IV.Điều chỉnh sau tiết dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

 **Buổi chiều**

**TTG: 1 LUYỆN TẬP TOÁN**

**PHÉP CỘNG (QUA 10) TRONG PHẠM VI 20**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Tìm được kết quả các phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 20.

- Vận dụng Bảng cộng trong thực hành tính nhẩm

 **2. Năng lực:**

**-**  Phát triển năng lực tính toán.

 **3. Phẩm chất:**

**-** Có tính tính cẩn thận khi làm bài

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: VBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:**- GV tổ chức cho HS hát tập thể.**2. HDHS làm bài tập****Bài 1: Số?**- Bài tập yêu cầu gì?a) GV yêu cầu HS làm bài  1 HS làm bảng phụ- Gọi HS nhận xét.- GV nhận xét, chốt đáp án đúng.b) - GV tiến hành tương tự - Yêu cầu HS làm bài- Gọi HS nhận xét.- Nhận xét, tuyên dương HS.**Bài 2:** - GV gọi HS đọc đề bài- GV hỏi bài yêu cầu gì?- Gv hướng dẫn HS hoạt động nhóm 4 và - GV hướng dẫn cách làm, yêu cầu HS làm bài vào vở- GV gọi một số nhóm trình bày- GV gọi HS nhận xét- Nhận xét, tuyên dương HS.**Bài 3: Viết số thích hợp vào chỗ chấm**- GV gọi HS đọc đề bài- Bài yêu cầu ta làm gì?- GV yêu cầu HS làm bài vào vở, gọi 1 HS lên bảng làm- GV nhận xét**Bài 4: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.****-** Gọi HS đọc đề bài.- GV hướng dẫn HS tìm hiểu đề bài+ Bài toán cho biết gì?+ Bài toán hỏi gì?+ Muốn biết hai con xúc xắc nào có hiệu số chấm ở các mặt trên bằng 3 thì trước tiên ta phải đếm số chấm ở mặt trên các con xúc xắc. + Thực hiện phép tính nào để tìm hiệu?- Yêu cầu HS làm bài vào vở- Gọi 1 HS trình bày- Gọi HS nhận xét- Nhận xét, tuyên dương HS.**3. Củng cố, dặn dò:**- Nhận xét giờ học. | - HS hát- HS: Điền số vào ô trống- HS làm bài- HS nhận xét, chữa bài- HS chữa bài141416131111- HS làm bài- HS nhận xét, giao lưu cách làm1015- HS đọc- HS trả lời: a. Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.b. Viết phép tính thích hợp vào chỗ chấm.- HS lắng nghe- HS làm việc nhóm và hoàn thành bài vào vở.- Đại diện các nhóm trình bày*a. Bạn Sao hái được các cây nấm ghi phép tính có kết quả là 14. Số cây nấm bạn Sao hái được là:* *a. A. 3 B. 4 C. 5**b.* *- Các phép tính có kết quả lớn hơn 14 là:**9 + 7 = 16; 9 + 6 = 15; 8 + 9 = 17**- Các phép tính có kết quả bé hơn 14 là:**8 + 4 =12; 5 + 8 = 13*- HS nhận xét- HS chữa bài.- HS đọc- HS trả lời- HS làm bài vào vở, 1 HS lên bảng làm.1248- HS Nhận xét- HS đọcTrong bốn con xúc xắc ở trên, hai con xúc xắc có hiệu số chấm ở các mặt trên bằng 3 là: A. Xúc xắc 2 và 4 B. Xúc xắc 1 và 3 C. Xúc xắc 1 và 4- HS trả lời: Phép tính trừ- HS làm bài vào vở- 1 HS trình bày- HS nhận xét |

 **…………………………………………………………………..**

**TTG: 2 TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT**

 **CẦU THỦ DỰ BỊ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố cho HS đọc đúng, hay và cảm nhận tốt nội dung bài: Cầu thủ dự bị

 **2. Năng lực:**

**-** Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các nhân vật, diễn biến các sự vật trong câu chuyện.

 **3. Phẩm chất:**

- Có nhận thức về việc cần có bạn bè; rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm, sự tự tin.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:** - GV cho học sinh hát một bài hát khởi động.-Gv xin mời bạn Peter cùng tham gia vào thử thách đi tìm trái bóng vàng bằng cách vượt qua các chặng. Mỗi chặng học sinh sẽ phải hoàn thành một bài tập. Khi hoàn thành cả lớp sẽ nhận được quả bóng vàng và hộp quà bí mật.**2. HDHS làm bài tập****Câu 1.** Vì sao cuối cùng cả hai đội đều muốn gấu con về đội của mình? (đánh dấu V vào ô trống trước đáp án đúng)- GV yêu cầu 1 hs đọc yêu cầu .- GV mời hs trả lời.- Gv chốt**Câu 2.** *Viết lại lời khen của các bạn dành cho gấu con trong bài đọc.*- Gv mời 1 hs đọc yêu cầu- Gv cho hs làm việc cá nhân vào phiếu học tập.- Gv mời 2-3 hs trả lời- Gv có thể gợi ý những cách khen khác nhau:+Cậu thật tuyệt vời+Cậu làm tốt quá+ Tớ rất thích cậu.- Gv khen và động viên học sinh tích cực.**Câu 3**:  *Viết lại những tên riêng được viết đúng chính tả.*(Hồng, minh, Hùng, thùy, Phương, Giang)- Gv mời 1 hs đọc yêu cầu- Gv cho hs làm việc cá nhân vào phiếu học tập.-Gv cho học sinh đổi chéo phiếu và chữa-Gv nhận xét.**Câu 4.** *Viết tên của các bạn học sinh dưới đây theo thứ tự trong bảng chữ cái.*- Gv mời 1 hs đọc yêu cầu- Gv mời hs đọc lại thứ tự bảng chữ cái.- Gv cho hs làm việc cá nhân vào phiếu học tập.-Gv chữa bài, hs tự chữa bài của mình-Gv nhận xét.**Câu 5.***Viết họ và tên của em và 2 bạn trong tổ.*-Gv đọc yêu cầu. nêu thử thách trong vòng 2 phút viết được ít nhất họ và tên 2 bạn, ai viết được nhiều hơn sẽ được thưởng thêm sao.-Gv bật nhạc 2 phút-Gv mời hs trả lời, kiểm tra kết quả, nhận xét**Câu 6**: *Viết tên các trò chơi dân gian dưới đây:*-Gv đọc yêu cầu, chiếu tranh cho hs quan sát.- Gv yêu cầu hs viết nhanh tên trò chơi vào phiếu.-Gv mời hs trả lời-GV hỏi HS:+ Con đã từng chơi trò này chưa?+ Con thích trò chơi này ở chỗ nào?+ Trong các trò chơi này, con thích trò nào nhất?- Gv mời 1-2 hs lên chơi thử 1 trong 4 trò chơi ( nu na nu nống, oẳn tù tì,..)**Câu 7**: *Nối từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo câu nêu hoạt động.*-Gv mời 1 hs đọc yêu cầu-Gv yêu cầu hs làm cá nhân vào phiếu.-Gv mời hs nố tiếp lên bảng nối-Gv nhận xét**Câu 8:** *Viết câu nêu hoạt động từng tranh*- Gv nêu yêu cầu, mời hs quan sát tranh- Gv gọi HS nêu hoạt động từng tranh- GV gọi HS nhận xét- Gv nhận xét.**Câu 9:** *Dựa vào gợi ý, viết 3 - 4 câu kể về một hoạt động thể thao hoặc một trò chơi em đã tham gia ở trường.*-Gv mời 1 học sinh đọc yêu cầu-Gv đưa ra gợi ýG: - Hoạt động thể thao hoặc trò chơi em đã tham gia là gì?- Em tham gia cùng với ai, ở đâu?- Hoạt động hoặc trò chơi đó diễn ra như thế nào?- Em cảm thấy thế nào khi tham gia hoạt động đó?**-** Gv cho hs thời gian 3 phút viết- Gv mời hs đọc bài của mình- Gv nhận xét - Gv chốt, khen ngợi HS viết tốt.**3. Củng cố, dặn dò:**- YC HS học bài và chuẩn bị bài sau | **-** Học sinh xem và quan sát- 1 HS đọc- HS trả lời:*Cuối cùng cả hai đội đều muốn gấu con về đội của mình vì:** *Vì gấu con đã đá bóng giỏi.*

- Hs khác nhận xét.- Hs đọc- Hs làm -Hs trả lời*Lời khen của các bạn dành cho gấu con trong bài đọc.** *Cậu giỏi quá*
* - Hs đọc
* - Hs làm vào phiếu

*1. Hồng 2. Hùng 3. Phương 4. Giang** - Hs đổi phiếu, xem bài của nhau
* - Hs lắng nghe.

- Hs đọc- HS trả lời- Hs làm cá nhân*1. Nguyễn Ngọc Anh**2. Hoàng Văn Cường**3. Phạm Hồng Đào**4. Lê Gia Huy**5. Nguyễn Mạnh Vũ*-Hs chữa bài-Hs lắng nghe.-Hs lắng nghe- Hs thực hiện- Hs làm bài*1. Bịt mắt bắt dê 3. Nu na nu nống**2. Oẳn tù tí 4. Dung dăng dung dẻ*- Nhiều HS trả lời.- HS chơi - HS đọc- HS làm bài- HS lên bảng chữa bài- HS nhận xét, chữa bài.- HS quan sát tranh- HS trả lời*1. Đánh bóng bàn.**2. Đánh cầu lông.**3. Chơi bóng rổ*- HS nhận xét, chữa bài- HS đọc- Hs trả lời -Hs viết*Ở trường em thích nhất là chơi bộ môn đánh cầu lông với các bạn trong lớp của mình. Chúng em thường chơi vào giờ giải lao. Em rất thích bộ môn này. Bởi vì qua bộ môn đánh cầu lông em cảm thấy thích thú,  phấn khích, giúp e bớt căng thẳng hơn trong giờ học, giúp em và các bạn trong lớp thêm gần nhau hơn, đặc biết hơn cả đây còn là hoạt động thể thao nâng cáo sức khỏe.*-Hs lắng nghe-Hs lắng nghe |

**…………………………………………………..**

**TIẾT 3: ĐỌC SÁCH**

**………………………………………….**